

Bản án số: 56 /2024/HS-ST

Ngày 11 - 4 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Chương và ông Lê Chí Trung.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Hồng Liên – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:* Ông Trần Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2024/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

**Lê Văn T** sinh năm 1992; tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con (chưa có); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2023 đến ngày 06/01/2024 chuyển tạm giam đến nay; Có mặt.

\* **Người làm chứng:** Anh Phạm Bá D, sinh năm 1984; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 28/12/2023, T đi bộ từ khu vực lán nghỉ trong khu công nghiệp Đ III, thị xã D ra đầu cổng khu công nghiệp tìm mua ma túy để sử dụng thì gặp 01 nam thanh niên khoảng 27 tuổi (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) làm nghề lái xe ôm, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream không đeo biển kiểm soát. T hỏi người thanh niên này có biết chỗ mua ma túy thì người thanh niên đồng ý. Sau đó T lên xe mô tô do người nam thanh niên này điều khiển đi xuống thành phố P. Khi đi đến khu vực trường mầm non xã T thuộc thôn K, xã T, thành phố P thì người thanh niên dừng xe mô tô, bảo T xuống đi bộ và chỉ cho T đi đến gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên tuổi, địa chỉ) đang đứng ở ven đường. T đưa cho người đàn ông này số tiền 300.000 đồng. Người đàn ông

cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng. T cầm vỏ bao thuốc lá chứa gói ma túy trong bàn tay trái rồi lên xe máy do nam thanh niên điều khiển chở đi tìm chỗ sử dụng, khi đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an phát hiện, yêu cầu kiểm tra, T xuống xe thì người nam thanh niên điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định. Thu giữ tài sản, đồ vật, tài liệu gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tại bản kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,172 g (Không phải một trăm bảy mươi hai gam) loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS-PL ngày 21/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Văn Toàn và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 24 đến 30 tháng tù được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa về hành vi phạm tội, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai là đúng quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai nhận tội của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ buộc tội để kết luận:

Khoảng 12 giờ 55 phút ngày 28/12/2023, tại thôn M, xã T, thành phố P, Lê Văn T đang cất giữ trái phép khối lượng 0,172 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường L, thành phố P phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo Lê Văn T là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc tình tiết này khi lượng hình.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự an toàn trong xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm và hành vi vi phạm pháp luật khác, gây bất bình sâu sắc trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo chính bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng. Song xét bị cáo phạm tội lần đầu, biết ăn năn hối cải nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác của vụ án:

Nguồn gốc số ma túy đã thu giữ của Lê Văn T: bị cáo khai một người thanh niên khoảng 27 tuổi, không biết tên, địa chỉ ở đâu gặp ở công khu công nghiệp Đ III đã điều khiển xe mô tô chở Tođi gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết nhân thân, lai lịch) giao cho người này 300.000đ và người này đưa ma túy cho Toàn. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường

T, thị xã D và Công an xã T xác minh, song ngoài lời khai của T thì không còn chứng cứ, tài liệu nào khác. Vì vậy, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phủ Lý không có căn cứ để xác minh làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ cũng như xử lý các đối tượng bán ma túy cho T trong vụ án này.

[7] Về vật chứng và tài sản đã thu giữ:

Đối với số ma túy loại Heroine được niêm phong trong phong bì số 19/KTHS là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy cùng toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
2. Xử phạt bị cáo Lê Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 28/12/2023).
3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín mặt trước ghi mẫu vật hoàn trả QT01, số: 19/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Hà Nam và 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.  
Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 24/3/2024.
4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký tên và đóng dấu)**

**Nguyễn Thị Mai Oanh**